

# HỘI THẢO KHOA HỌC LẦN THỨ 2 VỀ “HỢP TÁC XÃ TÍN DỤNG TP. HỒ CHÍ MINH”

Ngày 13.12.1990 tại Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Trung tâm Dịch vụ đầu tư & Ứng dụng Khoa học Kinh tế (CESAIS) phối hợp với phòng Quản lý Khoa học của nhà trường, đã tổ chức Hội thảo lần thứ 2 về “Hợp tác xã Tín dụng tại TP. HCM”. Tham dự hội thảo có khoảng 50 đại biểu đại diện cho các HTX Tín dụng đang còn hoạt động, đại diện Ngân hàng Nhà nước VN, Ngân hàng Nhà nước TP, Ngân hàng xuất nhập khẩu TP (Eximbank). Quý Liên bang Tín dụng Desjardins, Québec, Canada đại diện các trường ĐH Ngân hàng, ĐH Tài chính-Kế toán và đông đảo giáo viên, sinh viên trường ĐH Kinh tế.

Đa số ý kiến trong hội thảo đã tiếp tục khẳng định vai trò cần thiết của hoạt động Tín dụng trong sự phát triển của nền kinh tế. Hai bài phát biểu chính của ông Trần Hoàng Ngân (giáo viên Bộ môn Ngân hàng, Trường ĐH Kinh tế) và ông Nguyễn Hữu Trung (Phó chủ tịch Quý Liên bang Tín dụng Desjardins, Québec, Canada) cùng các tham luận của các HTX Lữ Gia, An Đông, ý kiến đóng góp của cán bộ quản lý HTX Tín dụng, cán bộ nghiên cứu tại các trường đại học và ý kiến của đại biểu Ngân hàng nhà nước VN đã phân tích những nguyên nhân chính dẫn đến sự đổ vỡ vừa qua của các HTX Tín dụng tại TP.HCM: Chỉ từ một số ít mang tính chất lừa đảo (chiếm khoảng 3,1% số HTX Tín dụng), còn phần lớn đều xuất phát từ sự mở rộng ồ ạt các HTX Tín dụng trong khi trình độ tổ chức và quản lý loại hình này còn yếu kém (có 165/300 tổ chức tín dụng không đủ điều kiện hoạt động vẫn được cấp phép ra đời), vai trò quản lý nhà nước của Ngân hàng các cấp bị buông lỏng. Cuối cùng, hội thảo nêu lên một số kiến nghị và biện pháp củng cố hoạt động các tổ chức tín dụng trong thời gian tới: Ngân hàng Nhà nước phải thực sự đóng vai trò trung tâm điều hòa hoạt động tín dụng; nên có một tổ chức Trung ương để qua đó mở rộng sự hợp tác quốc tế về Tín dụng, đồng thời sớm ban hành luật lệ riêng cho hoạt động tín dụng.

NGUYỄN VĂN KHÁNG

## PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ TÍN DỤNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

(Phát biểu tham luận của Ô. TRẦN HOÀNG NGÂN trong cuộc hội thảo về HTX Tín dụng ngày 13 tháng 12 năm 1990, tại trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh).

Với tư cách cán bộ giảng dạy trực tiếp ngành ngân hàng, tôi xin phân tích tổng quát thực trạng các HTX TD tại TP. Hồ Chí Minh trong thời gian qua.

Qua thông tin quốc tế, chúng ta thấy những năm 80 vừa qua, vấn đề khủng hoảng tài chính tiền tệ đã trở thành một hiện tượng phổ biến diễn ra ở nhiều nước trên thế giới như: ở Cô-lôm-bi-a, Ê-cu-a-do, Brazil, Áchentina, Bolivia... Đặc biệt ở Mỹ tình hình còn bị dật hơn. Đến giữa tháng 5/1990 có khoảng 423 quỹ tiết kiệm và Tín dụng (Saving and Loan) phải đóng cửa, 570 quỹ khác đang ở trong tình trạng khó khăn không còn khả năng chi trả, con số thiệt hại lên đến 1369 tỉ USD (lớn hơn tổng thu Ngân sách Mỹ (30/10/1990)). (Theo quyết toán của NS Mỹ: tổng thu Ngân sách 1030 tỉ USD, tổng chi Ngân sách 1.250 tỉ USD). Cơ quan Ngân sách của quốc hội Mỹ đã đưa ra dự đoán trong vòng năm ba năm tới sẽ có từ 600 đến 700 ngân hàng thương mại ở Mỹ phá sản (mặc dù nước Mỹ không bị suy thoái). Số ngân hàng thương mại Mỹ phá sản sẽ làm cho các quỹ bảo hiểm tiền gởi của chính phủ Mỹ bị thiệt hại 20 tỉ USD. Một trong những nguyên nhân làm cho các quỹ tiết kiệm và tín dụng ở Mỹ phá sản là do các tổ chức này phần lớn đều hoạt động phạm pháp và trái điều lệ, như sử dụng tiền vốn vòng vào để kiểm chác, tài sản thế chấp giả tạo vì vậy sập tiệm hàng

loạt là tất yếu. Ở nước ta thì sao? Cũng không kém phần sôi động: nhiều xí nghiệp quốc doanh bị phá sản, các đơn vị kinh tế tư nhân huy động vốn bị vỡ nợ, đặc biệt là các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh đang trong quá trình phá sản, đổ vỡ hàng loạt. Vì vậy vấn đề tìm ra giải pháp là vấn đề cấp bách hiện nay.

Để có giải pháp tháo gỡ, cần nhìn đúng thực trạng, tìm nguyên nhân dẫn đến thực trạng, từ đó giải pháp mới có hiệu quả cao.

### BỐI CẢNH HÌNH THÀNH

Kể từ sau Đại hội lần thứ 6 của Đảng Cộng sản Việt Nam, việc triển khai chính sách kinh tế nhiều thành phần (quốc doanh, tập thể, tư nhân cá thể) đã tạo một sức sống mới cho nền kinh tế nước ta (Trong đó nền kinh tế tư nhân vốn có sức sống năng động tiềm tàng nhưng không có điều kiện phát huy trong cơ chế quản lý trước đây). Sự hồi sinh các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ đã đặt ra nhu cầu rất lớn về nguồn vốn. Trong thời điểm đó, hệ thống Ngân hàng Việt Nam chưa thoát ra khỏi kiểu quản lý hành chính quan liêu bao cấp, lãi suất tiền gởi rất thấp từ đó không huy động được lượng tiền trong dân (Trong điều kiện lạm phát lượng tiền này rất lớn), Ngân hàng lâm vào tình trạng thiếu vốn để đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước.



Trong bối cảnh đó, các HTX TD đô thị đã ra đời và hoạt động, đáp ứng niềm khát khao của nhân dân lúc bấy giờ. Nhưng hiện nay tình trạng của chúng ta đã ra sao? Chúng ta thử phân tích thực trạng các HTXTD trong những tháng gần đây.

### THỰC TRẠNG CÁC HTXTD ĐÔ THỊ HIỆN NAY

Từ con số 3 tổ chức HTXTD được thành lập năm 1986 (Bến Thành, Rạch Ông, Hưng Phú), cho đến cuối quý I/1990, cả nước có khoảng 300 tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh (trong đó có 10 ngân hàng cổ phần) nhưng trong số chỉ có 130 đơn vị hội đủ điều kiện qui định, còn lại trên 165 đơn vị không đủ điều kiện qui định nhưng vẫn hợp lệ hoạt động.

Sự ra đời và hoạt động của các tổ chức Tín dụng đô thị có những mặt tích cực như:

- Huy động được một số vốn, tiền mặt đáng kể (tính đến cuối quý I/90 là 741 tỉ)

- Đáp ứng nhu cầu vốn cho các đơn vị kinh tế: 790 tỉ:

- + Thành phần kinh tế quốc doanh: 349 tỉ
- + Thành phần kinh tế tập thể: 130 tỉ
- + Kinh tế tư doanh cá thể: 311 tỉ

Vì huy động với lãi suất cao nên các tổ chức tín dụng phải cho vay với lãi suất cao hơn, (Nhưng tại sao vẫn cho vay được? Đây là điểm đáng lưu ý) đồng thời đã bộc lộ những mặt tiêu cực (do những nguyên nhân chủ quan, khách quan mà phần sau ta sẽ phân tích) từ đó phát sinh những hậu quả nghiêm trọng đến mọi lĩnh vực: kinh tế-xã hội chính trị.

Hiện nay các HTXTD đang gặp rất nhiều khó khăn, không thu hồi được nợ, nợ quá hạn tăng nhanh, vốn kinh doanh bị thâm hụt, thiếu khả năng chi trả; cho đến quý III/1989 trở đi, tổ chức tín dụng bắt đầu có nguy cơ vỡ nợ, phá sản dây chuyền.

Đến nay ở Tây Ninh chỉ còn 1 HTX TD trong số 55 đơn vị. Tiền Giang chỉ còn một HTXTD. Tỉnh Thừa Thiên-Huế cũng còn vài đơn vị trong số 33. HTXTD Thủ đô Hà Nội cũng vỡ từng mảnh.

Dư nợ 50 tỉ chưa thu được để chi trả cho người gửi.

Tôi xin phân tích chi tiết hơn về thực trạng các HTXTD đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Vào đầu năm 1990 (theo báo cáo của UBND Thành phố- phòng quản lý HTX TD NHNN) toàn Thành phố có: 93 HTXTD đô thị, huy động vốn tiền gửi được 150,5 tỉ (nếu kể luôn các HTXTD ngoại thành thì tổng số huy động là 176 tỉ, 256 triệu). Dư nợ cho vay các thành phần kinh tế là 171 tỉ 525 triệu đồng. Nhưng trong đó nợ quá hạn là 9 tỉ 999 triệu 496.000 đồng ( 5,8%)

- Đến ngày 31/10/1990, tổng nguồn vốn là 124,9 tỉ, trong đó tổng số vốn huy động: 77,2 tỉ, tổng số dư nợ cho vay: 111,600 tỉ

Dư nợ

- + Kinh tế quốc doanh: 21,1 tỉ
- + Công tư hợp doanh: 20,7 tỉ
- + Kinh tế tập thể: 10,7 tỉ

SỐ 6 THÁNG 1.1991

+ Kinh tế tư nhân cá thể: 53 tỉ

+Dư nợ cho vay Tín dụng bạn: 6,1tỉ.

Nhưng trong đó dư nợ quá hạn 53,1 tỉ chiếm 47,58% (số thực tế có thể lên đến 60% nợ quá hạn)

Kết quả kinh doanh lỗ 10 tỉ 600 triệu.

Chú ý: Nếu tính luôn HTXTD ngoại thành, các đơn vị kinh tế quốc doanh còn nợ khoảng 60 tỷ 893 triệu. Trong đó nợ gốc 31 tỉ 557 triệu, lãi vay: 29 tỉ 336 triệu.

Số nợ quá hạn rất lớn đã dẫn đến các HTXTD mất khả năng chi trả và phá sản hàng loạt là tất yếu.

Vì sao hệ thống Ngân hàng cũng tồn đọng nợ quá hạn rất lớn gần 1000 tỷ/4000 tỷ, nhưng vẫn đứng vững? Phải chăng nhờ tuyến phòng thủ vững chắc là Ngân hàng Nhà nước? (cho vay chiết khấu, tái chiết khấu, tái thế chấp...) (Ngân hàng Công thương VN nợ quá hạn là 12,7% tính đến tháng 6).

- Đến ngày 31/10/1990, ta có những số liệu sau đây:

HTXTD đô thị

- + Đã có quyết định thanh lý giải thể: 20/93 đơn vị

- + Đang làm thủ tục giải thể: 2

- + Số mất khả năng chi trả: 52

- + Số đang hoạt động: 19

(Trong đó số được cấp giấy phép mới (tạm) là 13 đơn vị)

Trong số 20 đơn vị giải thể, số tiền gửi còn phải trả cho dân là 24 tỉ 503 triệu.

Riêng HTXTD ngoại thành: Tổng số: 69 HTXTD

- Số đơn vị có quyết định giải thể: 8

- Số thiếu khả năng chi trả: 61

### QUÁ TRÌNH DIỄN BIẾN CỦA CÁC HTXTD ĐÔ THỊ: TỪ QUÝ IV/89 ĐẾN HẾT QUÝ III/90

1. Quý IV/1989:

Trong thời gian này, thực chất mà nói, các HTXTD đã bắt đầu bị khủng hoảng, nguy cơ phá sản bắt đầu đe dọa với những biểu hiện như: Tình hình tham ô tài sản của HTXTD đã bộc lộ. (Cụ thể như : HTX TD Phường 4 quận I tham ô 40 triệu)

\* Khách hàng vay bị phá sản( Như trường hợp công ty khai thác kiêu hồi Quận 5 còn nợ HTXTD và Ngân hàng khoảng 6 tỷ, HTXTD phường 8 quận Tân Bình cho đơn vị này vay 1,9 tỉ; Công ty Dịch vụ quận 5 nợ HTX TD 34 triệu đồng chưa giải quyết- đơn vị đã sát nhập vào chi nhánh dịch vụ, du lịch quận 5).

\* Nợ quá hạn có xu hướng gia tăng từ 2 tỉ 477 triệu (31/10/89) lên đến 9 tỉ 999 triệu (31/12/89)

Trong thời gian này mới có những chỉ thị, văn bản của cơ quan quản lý chính quyền và NHNN như:

(1) Chỉ thị 39/UB-CT ngày 24/10/1989 của Ủy ban Nhân dân Thành phố “về việc chấn chỉnh tổ chức và hoạt động của các HTXTD nội thành”, chủ trương tạm ngưng việc thành lập mới nhưng chưa có biện pháp tích cực để giúp HTXTD thu hồi nợ.

(2) Chỉ thị 154/NH-CT ngày 15/11/89 của NHNN về việc chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức kinh doanh tín dụng ngoài hệ thống Ngân hàng Nhà nước“



(3) Hướng dẫn 219/NH-TDND của NHNN về việc hướng dẫn thực hiện chỉ thị 154"

Song vẫn chưa có biện pháp tích cực nào giúp tổ chức tín dụng thu hồi nợ (phải chăng vì xem nó là tổ chức ngoài hệ thống Ngân hàng Nhà nước?)

## 2. Quý I/1990

Tuy có nguy cơ phá sản nhưng nhìn bề ngoài các HTXTD nói chung vẫn còn sức khoẻ tốt. Có được sức khoẻ này là nhờ vào hiện những biện pháp sau:

- HTXTD cũ vay HTXTD mới và vay hỗ trợ lẫn nhau.
- Huy động tiền gởi mới trả lãi và tiền gởi cũ đến hạn.
- Bằng thủ thuật thu lãi vay không nhập tài khoản cho vay.



- Nợ quá hạn vẫn con nguyên

Do đó doanh số hoạt động vẫn tăng, về mặt hình thức kinh doanh vẫn có lãi. Nhưng thực chất là lời giả lỗ thật. Không biết bộ phận kiểm soát của NHNN có phát hiện không?

Đứng trước tình hình này Trường Đại học Kinh tế đã tổ chức một hội thảo về HTXTD ngày 16/3/1990) đưa ra những kiến nghị và giải pháp cấp bách (Sau hội thảo, có quyết định 18/NH-QĐ về giảm lãi suất (2,4% — 4%) và qui định miễn thuế)

## 3. Quý II/1990

Sau khi có những biến động của các tổ chức sản xuất kinh doanh huy động vốn vỡ nợ như: Thanh Hương, Xacogiva.

- Các HTXTD có sự cảnh giác lẫn nhau, giảm hỗ trợ vốn lẫn nhau, lại phát sinh thêm một nguy cơ.
- Dân chúng bắt đầu phản ứng đến rút tiền ngày càng đông, gây những hậu quả xấu.
- Nợ quá hạn khó đòi thật sự.

Trong tình hình này, HTXTD nào nhảy bén tăng chi phí thu nợ cho các ban ngành hữu quan để thu hồi được nợ, tăng khả năng chi trả thì còn hoạt động được, những đơn vị khác thì thật sự phá sản.

Trong lúc này, Ủy ban Nhân dân Thành phố mới ra

chỉ thị 19/CT-VB ngày 18/4/90 "về việc củng cố Hợp tác xã Tín dụng" thì đã quá muộn màng.

## 4. Quý III/1990:

Tình hình trên đây lan rộng, người gởi mất tín nhiệm thật sự, HTX TD bắt đầu đóng cửa ngừng hoạt động. Họ sử dụng "phương châm thời chiến" là động viên người gởi tiền gia hạn trả tiền, vận động các "mạnh tướng quân"...

Trong lúc nguy cơ ấy, các cấp chính quyền địa phương và Ngân hàng Nhà nước đã ban hành một văn bản để giải quyết vấn đề như Chỉ thị 59/NH-CT ngày 10/7/1990 của NHNN; Thông báo số 2420/PPLT ngày 26/7/1990 của Hội đồng Bộ trưởng; Chỉ thị 313/CT ngày 1/9/1990 và Chỉ thị 78/NH-CT ngày 15/9/90 của HDBT v.v....

Đặc biệt là thông tư liên ngành số 10/TT-LN ngày 25/10/1990 của Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Trọng tài kinh tế Nhà nước đã nhấn mạnh:

- Các tổ chức tín dụng được coi là các HTXTD, do đó tiền của các tổ chức tín dụng này là tài sản XHCN chiếm đoạt tài sản của các tổ chức tín dụng này là chiếm đoạt tài sản XHCN... Người vay tiền, tùy tính chất vi phạm mà căn cứ vào Bộ luật hình sự để xét xử...

Ngoài ra còn có chỉ thị số 44/CT-VB ngày 2/11/1990 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về việc giải quyết những tồn tại về HTXTD có trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên chỉ thị này có những điểm không hợp lý, nhất là vấn đề tính lãi (xem bài của tác giả Mai Anh trên báo Lao Động) chủ nhật ngày 25/11/1990).

Đứng trước ngưỡng cửa năm mới, lam phát có xu hướng quay trở lại, người gởi tiền càng nôn nóng, do đó HTXTD (có quyết định (giấy phép mới) hay chưa được cấp) đang đứng trước nguy cơ đe dọa. Trường hợp Ông Phạm Đăng Năng ở Trung tâm Tín dụng quận 5 ngày 5/12/1990 phải chăng là tiếng pháo đại làm cho đầu óc của Ban điều hành các HTXTD bị rối loạn.

Nguyên nhân vì so dẫn đến thực trạng này.

## NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN THỰC TRẠNG TRÊN ĐÂY

Có rất nhiều nguyên nhân, tôi chỉ xin nêu vài nguyên nhân cơ bản:

- (1) thiếu sự kiểm soát chặt chẽ của các cơ quan nhà

## Đón đọc:

Tập san PHÁT TRIỂN KINH TẾ  
SỐ ĐẶC BIỆT XUÂN TÂN MÙI 91

Sẽ phát hành trước Tết một tuần lễ, hình thức trình bày đẹp, trang nhã; nội dung gồm nhiều bài vở, có chất lượng cao, gắn liền với thời sự cuối năm cùng nhiều đề tài nghiên cứu có giá trị và bổ ích khác.



thước có thẩm quyền, luật pháp không nghiêm minh, tình trạng coi thường pháp luật của một số cơ quan chính quyền địa phương, ngành trong việc cấp giấy phép cho ra đời ồ ạt và không đúng thủ tục các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh, không đảm bảo điều kiện hoạt động.

(165/300 tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh ra đời không đủ điều kiện hoạt động. Phải chăng mỗi địa phương mỗi ngành muốn có tổ chức tín dụng riêng phục vụ cho chiến lược của mình trong khi hệ thống Ngân hàng chưa đáp ứng được?)

(2) Vai trò quản lý nhà nước của Ngân hàng các cấp bị buông lỏng trước hết là Ngân hàng trung ương không kịp thời ra các chủ trương; biện pháp quản lý lại thiếu chặt chẽ, vai trò giám sát thanh tra mờ nhạt. Phải chăng do sai lầm, xem HTXTD là tổ chức tín dụng ngoài hệ thống NHNN. Ai đẻ người đó nuôi? hay do yếu kém trong quản lý.

(3) Trình độ nghiệp vụ, năng lực quản lý yếu kém của ban quản trị, không ít trường hợp lợi dụng cơ hội để làm ăn, thậm chí hoạt động là để lừa đảo... Như trường hợp ở tỉnh Thừa Thiên- Huế, Ban chủ nhiệm HTXTD đa số là cán bộ hưu trí hoặc các ngành nghề khác như mặt trận, bộ đội...

(4) Cạnh tranh không lành mạnh, tăng lãi suất huy động tiền gửi kèm theo quà biếu, vật lưu niệm, xổ số, lúc nguy cơ lại càng tăng lãi suất.

(5) Cho vay lãi suất cao với những điều kiện dễ dàng, thông có tài sản thế chấp. Nếu có thì lại đánh giá giá trị tài sản còn tài sản thế chấp không phù hợp với số tiền cho vay. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do năng lực cán bộ tín dụng yếu kém, có trường hợp bị mua chuộc, nhận hối lộ...

(6) Pháp luật chưa nghiêm minh, cơ chế luật pháp chưa đầy đủ cho hoạt động kinh doanh tiền tệ được an toàn (chưa có luật thế chấp, luật phá sản...). Nhiều con nợ vẫn chại lý không chịu trả nợ làm cho quá hạn ngày càng tăng nhanh (các ngành liên quan còn lúng túng chưa kiên đòi nợ (theo tạp chí Cộng sản số 10/90, cả nước có khoảng 64% nợ quá hạn). Bị sức ép của người gửi, HTXTD không có thời gian thu hồi nợ. Vì vậy vấn đề tìm biện pháp khả thi để tháo gỡ thực trạng trên đây là một vấn đề cực kỳ phức tạp.

## BIỆN PHÁP GÓP PHẦN GIẢI QUYẾT THỰC TẾ

(1) Mục đích của giải pháp

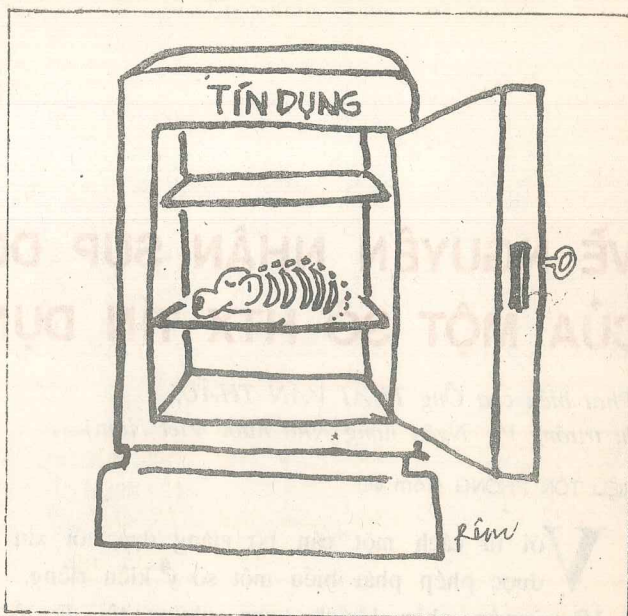
3 mục đích cơ bản phải đạt được:

- Bảo vệ lợi ích chính đáng cho người gửi tiền, lấy lại lòng tin của nhân dân đối với các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh cũng như đối với cả hệ thống Ngân hàng.

- Duy trì, bảo tồn những tổ chức tín dụng có khả năng đứng vững, khắc phục yếu kém để hoạt động theo đúng pháp luật Nhà nước. Cụ thể là Pháp lệnh Ngân hàng HTXTD và công ty tài chính đã công bố theo lệnh số 38 CT/HĐNN8 ngày 24/5/1990 của Chủ tịch HĐNN.

- Tránh trường hợp sau khi giải quyết ổn định lại quay

6 THÁNG 1.1991



trở lại con đường cũ dẫn đến tiếp tục phá sản.

(2) Biện pháp cụ thể:

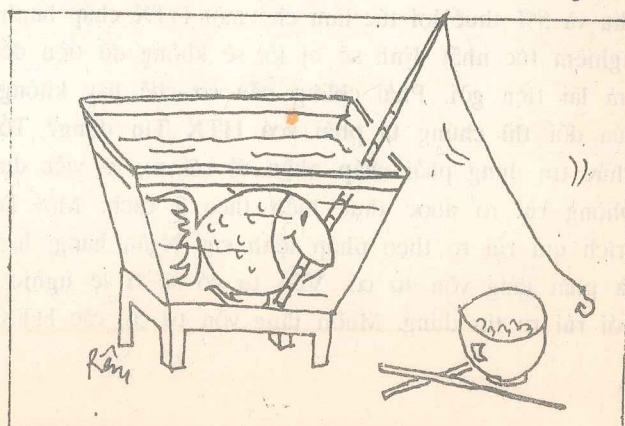
Trong thời gian gần đây, các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Ngân hàng nhà nước và các ngành hữu quan đã ra những chỉ thị, thông tư... đề ra những biện pháp cấp bách để tháo gỡ. Đặc biệt là Thông tư liên ngành số 10/TTLN ngày 25/10/90 như đã trình bày ở trên. Theo tôi, để những văn bản trên đi vào chiều sâu của vấn đề và có tính khả thi, cần tiến hành thêm một số biện pháp sau:

- Các cấp chính quyền phối hợp với các cơ quan hữu quan thành lập ngay Ban thu hồi nợ, triển khai thông tư số 10/TTLN xuống tận cơ sở phường xã thông qua mạng lưới truyền hình, báo chí, thông tin văn hoá, đặc biệt là gói trực tiếp cho các con nợ còn chây ỳ (rút kinh nghiệm từ quận Hoàn Kiếm)

- Đối với con nợ là quốc doanh, Nhà nước phải buộc các cơ quan chủ quản nhận lấy số nợ này (chú ý biện pháp này áp dụng đối với các đơn vị kinh tế kinh doanh không có hiệu quả)

- Ngân hàng Nhà nước thông qua Ngân hàng Thương mại quốc doanh cho vay đảo nợ cho các đơn vị kinh tế quốc doanh kinh doanh có hiệu quả để thanh toán nợ cho

( xem tiếp trang 32 )





恭  
賀  
新  
禧

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

CỬA HÀNG  
MỸ NGHỆ PHẨM KỶ LONG  
KINH DOANH  
SƠN MÀI-MỸ NGHỆ ĐỒ GỖ

李克柔鞠躬

奇龍美術工藝品中心

628 A NGUYỄN TRÃI Q.5 TP. HỒ CHÍ MINH  
TEL: 54904 FAX: 84-8-50332

(tiếp theo T.5)

- các HTXTD. Biện pháp này đang làm nhưng còn quá ít.
- Ngân hàng Nhà nước áp dụng cho vay chiết khấu, tái chiết khấu, tái thế chấp đối với các HTXTD như đã áp dụng cho các ngân hàng.
  - Sớm cụ thể hoá những điều khoản Pháp lệnh đã ban hành ngày 24/5/1990.
  - Tiến hành xây dựng nhanh chóng các luật lệ cần thiết cho các hoạt động kinh tế-tiền tệ.
  - Cần thực hiện Quỹ Tín dụng Trung ương. Trước mắt nên thành lập hiệp hội HTXTD.
  - Công bố người vay còn nợ cho người gởi biết, vận động người gởi cùng HTXTD đi đòi nợ.
  - Quỹ bảo hiểm người gởi tiền
  - Trung tâm Thông tin rủi ro.

THN.

TẬP SAN

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

KÍNH CHÚC ĐỘC GIẢ MỘT NĂM MỚI  
AN KHANG VÀ THỊNH VƯỢNG

CỬA HÀNG TỔNG HỢP - THƯƠNG NGHIỆP - HỢP TÁC XÃ CHỢ BẾN THÀNH

130 Lê Thánh Tôn - Quận I

ĐT: 30091



CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Hàng hoá đủ chủng loại, đảm bảo chất lượng; bán đúng giá niêm yết.  
Phục vụ lịch sự, văn minh theo yêu cầu của khách hàng.  
Nhận thu mua ủy thác các mặt hàng nông sản thực phẩm xuất khẩu.  
Liên doanh, liên kết trao đổi hàng hoá với các đơn vị kinh tế tại Thành phố và các tỉnh.

Hân hạnh đón tiếp khách hàng

In tại Xí nghiệp in II Bộ Nội Vụ. Giấy phép số 1161/BC. GPXB của Bộ Văn hoá Thông tin - Thể Thao và Du lịch cấp ngày 20-10-1990- in xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 1991.

Giá: 1200 đồng